

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS HỒNG THÁI TÂY

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về kết quả giáo dục thực tế
Năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp9
I	Thông tin chung	529	164	125	124	116
1	Kết quả tuyển sinh	165	164			
2	Số HS bình quân/lớp theo khối	529	41	42	41	39
3	Số học sinh nam/số học sinh nữ	283/246	89/75	64/61	63/61	67/49
4	Số học sinh dân tộc thiểu số	14	05	04	04	01
5	Số học sinh khuyết tật	2	0	1	0	01
6	Chuyên trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	4/7	1/3	2/3	0/1	1/0
II	Kết quả đánh giá học sinh					
II.1	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	529	164	125	124	116
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	438 82.8%	146 89,02	95 76%	99 79,84%	98 84,48%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	88 16,63%	18 10,98%	29 23,2%	24 19,35%	17 14,66%
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	03 0.57%	0	01 0,8%	01 0,81	01 0,86
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
II.2	Số học sinh chia theo học lực	529	164	125	124	116
1	Giỏi/Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	94 17,77%	28 17,07%	27 21,6%	25 20,16%	14 12.07%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	221 41,78%	62 37,8%	55 44%	50 40,32%	54 46,55%
3	Trung bình/Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	214 40,45%	74 45,12%	43 34,4%	49 39.52%	48 41,38%
4	Yếu/Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
II.3	Tổng hợp kết quả cuối năm					
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	529 100%	164 100%	125 100%	124 100%	116 100%
a	Học sinh xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	3 0,73	01 0,61	02 1,6	0	0
b	Học sinh giỏi	94	28	27	25	14

	(tỷ lệ so với tổng số)	17,77%	17,07%	21,6%	20,16%	12.87%
c	Học sinh khá (tiên tiến) (tỷ lệ so với tổng số)	221 41,78%	62 37,8%	55 44%	50 40,32%	54 46,55%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
4	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
5	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	116	0	0	0	116
7	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	116	0	0	0	116
	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	14 12,07%	0	0	0	14 12,07%
	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	54 46,55%	0	0	0	54 46,55%
	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	48 41,38%	0	0	0	48 41,38%
III	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	0	0	0	0	0
1	Cấp tỉnh	0	0	0	0	0
2	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0

Hồng Thái Tây, ngày 06 tháng 9 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Thanh